

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST

Ngày: 19-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Sang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Hải
2. Bà Đặng Thị Thỏa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên tòa:

Bà Lê Huyền Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

TRỊNH VĂN Đ, sinh ngày: 15 tháng 8 năm 1977, tại Yên Định, Thanh Hóa, nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Trịnh Điện, xã Định Hải, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao Động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Trịnh Hồng T, Con bà: Trịnh Thị M (Đều đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 26/3/2018, bị Công an huyện Yên Định, xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Hình thức phạt tiền; 1.500.000đ (Theo biên bản xác minh ngày 09/01/2020, tại Kho bạc nhà nước huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xác nhận đến thời điểm hiện tại Trịnh Văn Đ vẫn chưa thi hành khoản tiền phạt 1.500.000đ).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2019. Hiện đang Tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 13/12/2019, tại đoạn đường T, thuộc khu 5, Phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn Tổ công tác Công an phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn phát hiện, bắt quả tang Trịnh Văn Đ đang tàng trữ trong túi quần trước bên phải đang mặc 01 gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước gói khoảng (1,5x2) cm, bên trong gói có chứa chất bột, dạng cục vụn, màu trắng nghi là ma túy. Tại đây Đ khai nhận gói giấy nhỏ mà Công an thu giữ là ma túy do Đ vừa nhờ một người đàn ông không

quen biết ở cầu Lèn, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa mua với giá 100.000đồng để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác Công an phường Ba Đình mời người chứng kiến, đưa Trịnh Văn Đ cùng tang vật về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

*** Tang vật, tài sản thu giữ gồm:**

- 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước gói khoảng (1,5x2)cm bên trong gói có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn;
- 02 (hai) xi lanh loại 3ml chưa qua sử dụng;
- 01 (một) ống nước cất nhựa loại 5ml, chưa qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 243/PC09 ngày 17/12/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận như sau:

- Chất bột dạng cục vụn màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,141g(không phẩy một bốn một gam) loại: Heroine.

Qua trình điều tra Trịnh Văn Đ khai nhận:

Khoảng 09 giờ ngày 13/12/2019, Đ bắt xe bus đi từ nhà đến đoạn Cầu Lèn, thuộc thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, Đ gặp một người nam giới không quen biết và hỏi “Có biết ở đâu bán Heroine không thì mua hộ với” người nam giới đáp “có” nên Đ đưa cho người đó 100.000đ (một trăm nghìn đồng), người này cầm tiền đi vào trong ngõ khuất, khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho Đ 01 gói ma túy nhỏ, màu trắng. Đ cầm gói ma túy cất vào trong túi quần trước, bên phải đang mặc rồi bắt xe bus ra thị xã Bỉm Sơn. Đến điểm dừng xe bus trên đường T, thuộc khu phố 5, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn thì Đ xuống xe vào tiệm thuốc tân dược gần đó hỏi mua 02 xi lanh và 01 ống nước cất để sử dụng ma túy, khi Đ vừa mua xong chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường Ba Đình phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSBS ngày 14/01/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Trịnh Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trịnh Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Trịnh Văn Đ từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 02 (hai) xi lanh loại 3ml chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nước cất nhựa loại 5ml, chưa qua sử dụng.;

Về án phí: đề nghị buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai tại phiên tòa, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp lệ, đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 11 giờ ngày 13 tháng 12 năm 2019, tại đường T thuộc khu phố 5, phường Ba Đình, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Trịnh Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,141gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng.

Đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự, bị cáo Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây phức tạp tình hình về tội phạm và tệ nạn về ma túy nên cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo. Vì vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được đường lối chính sách của pháp luật Nhà nước, từ đó cải tạo để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản, thu nhập, bản thân phải chấp hành hình phạt tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

[6] Về xử lý vật chứng: cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước gói khoảng (1,5x2)cm bên trong gói có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn đã được chuyển giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn bảo quản. Vật chứng này là vật loại thuộc Nhà nước cấm lưu hành; 02 (hai) xi lanh loại 3ml chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nước cất nhựa loại 5ml, chưa qua sử dụng cũng không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình.

[8] Về những vấn đề khác: Người đàn ông bán ma túy cho Đ ở khu vực Cầu Lèn, thuộc thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa do Đ không biết tên, địa chỉ ở đâu nên không có cơ sở để xử lý. Nên miễn xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo được kháng cáo bản án theo điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự,

Tuyên bố:

Bị cáo **Trịnh Văn Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trịnh Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (13/12/2019).

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên trong chứa 0,119 gam (không phải một một chín gam) Heroine (mẫu vật còn lại sau giám định); 02 (hai) xi lanh loại 3ml chưa qua sử dụng; 01 (một) ống nước cất nhựa loại 5ml, chưa qua sử dụng.

(theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Bim Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Bim Sơn ngày 15/01/2020).

Về án phí: áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc Trịnh Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng điều 331, 333, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(19/2/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Bim Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS thị xã Bim Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Xuân Sang